TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN QUẢNG HÒA** **TỈNH CAO BẰNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HSST
Ngày 26/8/2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN QUẢNG HÒA

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: ông Nông Thanh Điệp

Các Hội thẩm nhân dân: ông Đàm Quang Băng và bà Phan Thị Oanh

Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: ông Nguyễn Thành Dương - Thư ký Toà án nhân dân huyện Quảng Hòa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa tham gia phiên tòa: ông Hoàng Văn Biên - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 8 năm 2022 Tòa án nhân dân huyện Quảng Hòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2022/TLST-HS ngày 02/8/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 57/2022/HSST-QĐTA ngày 15/8/2022 đối với bị cáo:

LÊ ĐÌNH C - sinh ngày 25/01/1980.

Số thẻ CCCD: 00408000xxxx cấp ngày 17/6/2021, nơi cấp: Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội - Bộ Công an.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: xóm T, xã P, huyện Q, tỉnh Cao Bằng. Nơi ở hiện tại: phố H, thị trấn Q, huyện H, tỉnh Cao Bằng.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Tày; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: Không nghề; Trình độ học vấn: 12/12; Con ông: Lê Đ (đã chết); Con bà: Hoàng T, sinh năm 1945; Vợ: Bế L, sinh năm 1982; Con: có 01 con sinh năm 2009; Bị cáo là con thứ 2 trong gia đình có 03 anh, em.

Tiền án, tiền sự: Không

Bị cáo bị tạm giam từ ngày 20/5/2022 đến nay, có mặt tại phiên toà.

- Người làm chứng:

1. Ma Kiên D - sinh năm 1987
Địa chỉ: xóm A, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

2. Nông Văn H - sinh năm 1995
Địa chỉ: xóm N, xã Đ, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

3. Triệu Văn G - sinh năm 1985
Địa chỉ: xóm Đ, xã C, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

4. Nông Văn T - sinh năm 1981
Địa chỉ: xóm Đ, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.

5. Đào Văn P - sinh năm 1985
Địa chỉ: xóm N, xã N, huyện Q, tỉnh Cao Bằng.
Tất cả những người làm chứng vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào hồi 10 giờ 10 phút ngày 20/5/2022 tổ công tác Đội Hình sự - Kinh tế - Ma túy Công an huyện Quảng Hòa phối hợp với Công an thị trấn Quảng Uyên thực hiện nhiệm vụ tuần tra, kiểm soát tại khu vực phố Hòa Trung thuộc thị trấn Quảng Uyên thì phát hiện Đào Văn P (sinh năm 1985, trú tại xóm Ngọc Nam, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa) có nhiều biểu hiện nghi vấn. Tổ công tác yêu cầu kiểm tra thì phát hiện tay phải của P đang cầm 01 xi lanh đã qua sử dụng, dưới đất cạnh bàn chân phải của P có 01 vỏ lọ thủy tinh nhãn hiệu Novocain. P khai nhận, 01 xilanh và lọ Novocain trên là của P vừa dùng để sử dụng ma túy. Còn nguồn gốc ma túy P mua với Lê Đình C ở phố Hòa Trung, thị trấn Quảng Uyên với giá 400.000 đồng được 02 gói ma túy, gói bằng giấy kẻ ô ly (P đã sử dụng hết) vào khoảng 10 giờ cùng ngày. Tổ công tác đã lập biên bản sự việc, thu giữ vật chứng và đưa người về trụ sở để điều tra làm rõ.

Căn cứ lời khai của P, hồi 11 giờ cùng ngày Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Hòa tiến hành khám xét khẩn cấp người và nơi ở đối với Lê Đình C (sinh năm 1980, trú tại: phố Hòa Trung, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa), qúa trình khám xét phát hiện trong phòng ngủ của C có:

- 01 gói giấy nhỏ màu trắng có kẻ ô ly, bên trong có chứa chất bột màu trắng bên trên bảng điện;

- 04 gói giấy nhỏ màu trắng màu trắng có kẻ ô ly, bên trong có chứa chất bột màu trắng và 06 mảnh giấy kẻ ô ly kích thước 03x23cm bên trên kệ gỗ;

- 02 gói giấy nhỏ màu trắng có kẻ ô ly, bên trong có chứa chất bột màu trắng bên dưới chiếu trên giường ngủ;

- 01 bật lửa ga màu đỏ; 01 ống nhựa màu trắng kích thước khoảng 10cm; 01 điện thoại di động màn hình cảm ứng, mặt sau màu vàng có chữ OPPO, số IMEI 1: 864267040418576, số IMEI 2: 864267040418568, máy cũ đã qua sử dụng và 400.000 đồng trên giường ngủ.

C khai nhận, toàn bộ đồ vật, tài liệu trên là của C và có liên quan đến việc việc mua bán ma túy. Cơ quan CSĐT đã tiến hành thu giữ, tạm giữ và niêm phong các tài liệu, vật chứng kể trên.

Hồi 12 giờ 10 phút cùng ngày, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Hòa tiến hành mở niêm phong cân xác định khối lượng vật chứng là chất bột màu

trắng có trong 07 gói giấy màu trắng kẻ ô ly, có tổng khối lượng là 0,452 gam. Sau đó tiến hành niêm phong và gửi trưng cầu giám định.

Kết luận giám định số 103/KL-GĐMT ngày 01/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Cao Bằng kết luận: "Mẫu chất bột màu trắng bên trong phòng bì niêm phong gửi giám định là ma túy, loại Heroine". Sau giám định, cơ quan giám định hoàn mẫu có khối lượng 0,3327 gam và vỏ bao gói.

Tại Cơ quan điều tra C khai nhận: 07 gói ma túy thu giữ trong phòng ngủ của C là số còn lại trong gói ma túy C mua với một người đàn ông không quen biết tại Thông Huề, xã Đoài Dương, huyện Trùng Khánh, tỉnh Cao Bằng với giá 1.300.000 đồng vào ngày 16/5/2022 rồi đem về nhà chia ra được 19 gói, mục đích để sử dụng và bán kiếm lời. Sau đó, C đã bán lại cho nhiều người nghiện khác, với hình thức giao dịch trực tiếp tại nhà của C, cụ thể:

- Khoảng từ 09 đến 10 giờ ngày 18/5/2022, C đã bán ma túy cho Nông Văn H sinh năm 1995, trú tại: xóm Nà Pheo, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2022, C đã bán ma túy Nông Văn T, sinh năm 1981, trú tại: xóm Đống Đa, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 10 giờ ngày 19/5/2022, C đã bán ma túy cho Triệu Văn G, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ ngày 19/5/2022, C đã bán ma túy cho Ma Kiên D, sinh năm 1987, trú tại: xóm An Lạc, xã Chí Thảo, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng từ 09 đến 10 giờ ngày 20/5/2022, C đã bán ma túy cho Đào Văn P, sinh năm 1985, trú tại: xóm Ngọc Nam, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng.

- Ngoài ra C còn khai nhận được bán ma túy cho một số người nghiện khác nữa nhưng không nhớ người mua, thời gian, địa điểm, mỗi lần bán cho một người với giá từ 200.000 đồng trở lên.

Căn cứ lời khai của Lê Đình C, Cơ quan CSĐT Công an huyện Quảng Hòa đã triệu tập, lấy lời khai đối với Nông Văn H, Nông Văn T, Triệu Văn G, Ma Kiên D và Đào Văn P, các đối tượng đều thừa nhận được mua ma túy với C.

Do không xác định được đối tượng đã bán ma túy cho Lê Đình C, nên không mở rộng điều tra, xử lý được.

Đối với Nông Văn H, Nông Văn T, Triệu Văn G, Ma Kiên D có hành vi sử dụng trái phép chất ma túy, cơ quan điều tra đã thông báo đến chính quyền địa phương quản lý. Đối với Đào Văn P, ngày 14/6/2022 Công an huyện Quảng Hòa đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

Tại phiên toà đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố và luận tội bị cáo theo như Cáo trạng số 37/CT-VKS-QH ngày 02/8/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm b khoản 2 Điều 251 và Điều 38, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Lê Đình C từ 07 năm đến 08 năm tù. Buộc bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và xử lý vật chứng theo quy định. Không xử phạt tiền (bổ sung) do bị cáo không có nghề nghiệp, thu nhập.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Quảng Hòa, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Quảng Hòa, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn nhận tội, lời nhận tội của bị cáo đều phù hợp với bản tự khai, biên bản hỏi cung, đối chất, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, trên cơ sở được thẩm tra, tranh tụng công khai tại phiên tòa, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận:

Vào hồi 11 giờ ngày 20/5/2022, Cơ quan CSĐT - Công an huyện Quảng Hòa đã phối hợp với lực lượng chức năng khám xét và bắt quả tang Lê Đình C đang tàng trữ 0,452g (không phẩy bốn năm hai gam) ma túy, loại Heroine. Trước khi bị bắt, Lê Đình C khai nhận đã bán ma túy cho những người sau:

- Khoảng từ 09 đến 10 giờ ngày 18/5/2022, C đã bán ma túy cho Nông Văn H sinh năm 1995, trú tại: xóm Nà Pheo, xã Độc Lập, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ ngày 18/5/2022, C đã bán ma túy Nông Văn T, sinh năm 1981, trú tại: xóm Đống Đa, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 10 giờ ngày 19/5/2022, C đã bán ma túy cho Triệu Văn G, sinh năm 1985, trú tại: Tổ dân phố Hòa Nam, thị trấn Quảng Uyên, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng 11 giờ ngày 19/5/2022, C đã bán ma túy cho Ma Kiên D, sinh năm 1987, trú tại: xóm An Lạc, xã Chí Thảo, huyện Quảng Hòa, 01 gói ma túy với giá 200.000 đồng.

- Khoảng từ 09 đến 10 giờ ngày 20/5/2022, C đã bán ma túy cho Đào Văn P, sinh năm 1985, trú tại: xóm Ngọc Nam, xã Ngọc Động, huyện Quảng Hòa 02 gói ma túy với giá 400.000 đồng.

Ngoài ra C còn khai nhận được bán ma túy cho một số người nghiện khác nữa nhưng không nhớ người mua, thời gian, địa điểm, mỗi lần bán cho một người với giá từ 200.000 đồng trở lên.

Như vậy, hành vi của bị cáo Lê Đình C đã đủ yếu tố cấu thành tội "Mua bán trái phép chất ma túy", tội danh và hình phạt được quy định tại điểm b khoản 2 Điều 251 Bộ luật hình sự. Do đó Cáo trạng số 37/CT-VKS-QH ngày 02/8/2022 của VKSND huyện Quảng Hòa truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật.

[3] Xét tính chất, mức độ phạm tội, nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự:

Bị cáo Lê Đình C là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được tác hại của ma túy và là mặt hàng nhà nước cấm mua bán, nhưng do hám lợi, bị cáo đã mua ma túy về để nhằm mục đích vừa sử dụng vừa bán cho những người nghiện, điều đó góp phần làm gia tăng các đối tượng nghiện ma túy trên địa bàn, gây ảnh hưởng đến tình hình trật tự trị an trong khu vực, bị quần chúng nhân dân lên án. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến việc quản lý của Nhà nước về chất ma túy, vì vậy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm nói chung. Tuy nhiên bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, phạm tội lần đầu, trong quá trình điều tra và phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải do đó bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Ngoài ra bị cáo có bố (ông Lê Đ) được nhà nước tặng thưởng Huân chương kháng chiến hạng ba (Quyết định số 20/KT/HĐNN ngày 26/8/1987) và mẹ (bà Hoàng T) được nhà nước tặng thưởng Huy chương kháng chiến hạng nhất (Quyết định số 36/KT/HĐBT ngày 03/4/1986) do đó bị cáo sẽ được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: không có. Không áp dụng hình phạt tiền (bổ sung) vì bị cáo không có thu nhập.

[4] Tại phiên tòa Kiểm sát viên luận tội và đề nghị áp dụng các điều luật, mức hình phạt tù đối với bị cáo và xử lý vật chứng, án phí là có căn cứ pháp luật.

[5] Phần tranh luận bị cáo đã nhận tội và không có ý kiến tranh luận.

[6] Phần nói lời sau cùng: bị cáo rất hối hận về hành vi phạm tội của mình, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo hưởng mức án nhẹ nhất để sửa lỗi lầm, sớm trở về với gia đình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 103/KL – KTHS. Hoàn trả mẫu sau giám định vụ Lê Đình C có hành vi tàng trữ trái phép

chất ma túy". Bên trong có mẫu còn lại sau giám định có khối lượng 0,3327 gam và vỏ bao gói; 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Giấy và vỏ niêm phong ban đầu vụ Lê Đình C", bên trong gồm toàn bộ vỏ niêm phong ban đầu và giấy gói; 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có 06 mảnh giấy kẻ ô ly kích thước 03x03cm; 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 ống nhựa màu trắng; (Một) 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 xilanh và 01 lọ Novocain thu giữ của Đào Văn P. Đây là vật chứng của vụ án, là chất ma túy hoàn lại sau giám định, nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu để tiêu hủy.

- Đối với số tiền 400.000,đ do bị cáo Lê Đình C bán ma túy cho Đào Văn P mà có, sẽ bị tịch thu để sung ngân sách nhà nước. Ngoài ra cần truy thu 800.000,đ do bị cáo bán ma túy cho Nông Văn H, Nông Văn T, Triệu Văn G, Ma Kiên D để sung ngân sách nhà nước.

- Đối với 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 864267040418576, số IMEI2: 864267040418568, gắn sim số 0849824699 và 0829955668, máy cũ đã qua sử dụng, không được bị cáo dùng để liên lạc mua bán ma túy, vì vậy cần trả lại cho bị cáo.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về trách nhiệm hình sự: *Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 251, điểm s khoản 1 khoản 2 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật hình sự:*

- Tuyên bố bị cáo Lê Đình C phạm tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

- Xử phạt bị cáo Lê Đình C 07 (Bảy) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 20/5/2022.

2. Về xử lý vật chứng: *Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; điểm a, b khoản 2, khoản 3 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015.*

- Tịch thu để tiêu hủy: 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Số 103/KL – KTHS. Hoàn trả mau sau giám định vụ Lê Đình C có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy". Bên trong có mẫu còn lại sau giam đính có khối lượng 0,3327 gam và vỏ bao gói; 01 (Một) phong bì niêm phong mặt trước ghi: "Giấy và vỏ niêm phong ban đầu vụ Lê Đình C", bên trong gồm toàn bộ vỏ niêm phong ban đầu và giấy gói; 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có 06 mảnh giấy kẻ ô ly kích thước 03x03cm; 01 (Một) phong bì niêm phong bên trong có 01 bật lửa ga màu đỏ, 01 ống nhựa màu trắng; (Một) 01 phong bì niêm phong bên trong có 01 xilanh và 01 lọ Novocain thu giữ của Đào Văn P.

- Tịch thu 400.000,đ (Bốn trăm nghìn đồng) do Lê Đình C bán ma túy cho Đào Văn P và truy thu 800.000,đ (Tám trăm nghìn đồng) do bị cáo bán ma túy cho Nông Văn H, Nông Văn T, Triệu Văn G, Ma Kiên D mà có để sung ngân sách nhà nước.

- Trả lại cho bị cáo Lê Đình C: 01 (Một) điện thoại di động màn hình cảm ứng, nhãn hiệu OPPO, số IMEI1: 864267040418576, số IMEI2: 864267040418568, gắn sim số 0849824699 và 0829955668, máy cũ đã qua sử dụng.

Số vật chứng hiện đang được tạm giữ tại kho tang vật của Chi cục thi hành án dân sự huyện Quảng Hòa, sẽ được đưa ra thi hành khi bản án có hiệu lực pháp luật.

3. Về án phí: *Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21, Điều 23 của Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:* Buộc bị cáo Lê Đình C phải chịu 200.000,đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm để sung ngân sách nhà nước.

4. Về quyền kháng cáo: *Căn cứ Điều 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự:* Án xử sơ thẩm công khai có mặt bị cáo, báo cho biết có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Cao Bằng;
- VKSND tỉnh Cao Bằng;
- Phòng hồ sơ - CA tỉnh Cao Bằng;
- Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng;
- VKSND huyện Quảng Hòa;
- Công an huyện Quảng Hòa;
- Chi Cục THA DS huyện QH;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nông Thanh Điệp